

Số: 23/2016/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 09 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 tỉnh Lạng Sơn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số 100 /TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xem xét, cho ý kiến về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quyết định về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 tỉnh Lạng Sơn, với những nội dung như sau:

1. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020:

a) Việc phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn Ngân sách nhà nước phải phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển tại Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011-2020; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 của tỉnh; quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành, lĩnh vực đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Việc phân bổ vốn tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH13 ngày 28 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 62/NQ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ; Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản pháp luật có liên quan.

c) Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động trong việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch. Phân bổ kế

hoạch đầu tư trung hạn vốn Ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 phải gắn với quá trình tái cơ cấu đầu tư công.

d) Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ nguồn Ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác của tỉnh.

đ) Phân bổ chi tiết 90% số vốn kế hoạch trung hạn nguồn Ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 được thông báo; 10% dự phòng để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn, chủ động trong cân đối vốn trong trường hợp nguồn thu không đạt kế hoạch.

e) Tập trung bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ dự án quan trọng, trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Bố trí vốn tập trung, khắc phục tình trạng phân tán, dàn trải, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Chỉ bố trí vốn cho các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

g) Việc bố trí vốn thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản đến ngày 31/12/2014, nhưng đến hết kế hoạch năm 2015 chưa bố trí nguồn để thanh toán.

- Thu hồi các khoản ứng trước theo đúng Nghị quyết số 62/NQ-CP ngày 7 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ và ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 246/TB-VPCP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ.

- Bố trí đủ vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo dự kiến kế hoạch trung hạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức hợp tác công tư (nếu có).

- Dự án chuyển tiếp hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020.

- Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau giai đoạn 2016-2020.

- Sau khi bố trí đủ vốn cho các dự án nêu trên, nếu còn vốn mới xem xét bố trí cho các dự án khởi công mới.

h) Đối với dự án khởi công mới phải lựa chọn những dự án thật sự cấp thiết, giải quyết những vấn đề bức xúc của ngành, lĩnh vực; bố trí đủ vốn kế hoạch đầu tư trung hạn theo ý kiến thẩm định của cấp có thẩm quyền về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn để hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020.

2. Danh mục dự án và phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 thuộc nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương, các khoản vốn vay của Ngân sách địa phương để đầu tư:

a) Vốn cân đối ngân sách địa phương: 5.282,340 tỷ đồng, bố trí cho 321 dự án:

- Dự án hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2015: 101 dự án, với tổng số tiền là 486,614 tỷ đồng;

- Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 sang giai đoạn 2016-2020: 116 dự án, với tổng số tiền là 1.981,462 tỷ đồng;
- Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2016-2020: 81 dự án, với tổng số tiền là 1.115,795 tỷ đồng;
- Dự án chuẩn bị đầu tư: 08 dự án, với tổng số tiền là 2,1 tỷ đồng;
- Dự án giãn tiến độ triển khai (đã bố trí vốn năm 2016): 15 dự án, với tổng số tiền là 23,716 tỷ đồng;
- Nội dung khác (thanh toán nợ, phân cấp cho cấp huyện,...): 1.672,654 tỷ đồng.

(Chi tiết tại phụ lục số 03, 3a)

b) Các khoản vốn vay của Ngân sách địa phương để đầu tư 600 tỷ đồng.

- Vay tín dụng ưu đãi 400 tỷ đồng (*Chi tiết tại biểu số 04*).
- Tạm ứng Kho bạc nhà nước 200 tỷ đồng (*Chi tiết tại biểu số 05*).

3. Danh mục dự án và phương án phân bổ kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2016-2020 thuộc nguồn vốn Ngân sách Trung ương và vốn Trái phiếu chính phủ.

a) Tổng số vốn Ngân sách Trung ương: 4.503,250 tỷ đồng, bao gồm:

- Vốn đầu tư theo các Chương trình mục tiêu: 1.701,630 tỷ đồng, bố trí cho 40 dự án:
 - + Dự án hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2015: 04 dự án, với tổng số tiền là 55,026 tỷ đồng;
 - + Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 sang giai đoạn 2016-2020: 21 dự án, với tổng số tiền là 1.114,745 tỷ đồng;
 - + Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2016-2020: 14 dự án, với tổng số tiền là 518,859 tỷ đồng;
 - + Dự án giãn tiến độ triển khai (đã bố trí vốn năm 2016): 01 dự án, với tổng số tiền là 13 tỷ đồng;

(Chi tiết tại phụ lục số 06)

- Vốn nước ngoài (ODA): 880,052 tỷ đồng; bố trí cho 05 dự án:
 - + Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 sang giai đoạn 2016-2020: 02 dự án, với tổng số tiền là 630,052 tỷ đồng;
 - + Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2016-2020: 03 dự án, với tổng số tiền là 250 tỷ đồng.

(Chi tiết tại phụ lục số 07, 7a)

- Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết sau khi các huyện hoàn thành việc lập danh mục dự án và được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định nguồn vốn theo quy định đối với các nguồn: Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia: 1.815,368 tỷ đồng, gồm: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 1.086,3 tỷ đồng; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 729,068 tỷ đồng; Hỗ trợ nhà ở cho người có công: 106,2 tỷ đồng.

- b) **Vốn Trái phiếu chính phủ:** 1.310,892 tỷ đồng bố trí cho 162 dự án:
- Dự án hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2015: 66 dự án, với tổng số tiền là 87,3 tỷ đồng;
 - Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2011-2015 sang giai đoạn 2016-2020: 06 dự án, với tổng số tiền là 356,312 tỷ đồng;
 - Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2016-2020: 90 dự án, với tổng số tiền là 867,280 tỷ đồng.

(Chi tiết tại phụ lục số 08, 8a)

4. Danh mục các dự án thực hiện theo hình thức đối tác công - tư (PPP), gồm 08 dự án *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khoá XVI, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2016.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- CPVP, CV VP HĐND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Nghiệm